

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đỗ Khắc Dương.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Lương Vũ Thùy Dung.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại Cơ sở Xã hội N; địa chỉ: xã C, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 258/QĐ-TA ngày 20 tháng 12 năm 2019, đối với:

Họ và tên: Trương Văn Quốc T.

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 29/11/1997.

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: ./.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Xã L, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Thợ sửa xe máy.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 17/7/2018 bị Công an Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Trương Văn T2 và con bà Trương Kim A.

Đương sự có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông Cao Minh H - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận 7, TP. Hồ Chí Minh. (Có mặt)
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh:* Bà Bùi Thị H - Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Vào lúc 13 giờ ngày 27 tháng 10 năm 2019, Công an phường Q, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện ông Trương Văn Quốc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên mời ông về trụ sở công an phường để kiểm tra, kết quả xét nghiệm của Trạm y tế phường Q, Quận G đối với ông là dương tính với ma túy đá nên Công an phường Q, Quận G lập biên bản vi phạm hành chính ngày 28/10/2019 đối với ông. Ông T khai nhận ông đã sử dụng ma túy đá từ năm 2018.

Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 27/10/2019 của Trạm y tế phường Q kết luận ông T dương tính với ma túy đá, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 01/11/2019 của Cơ sở xã hội N kết luận ông T nghiện ma túy đá (Amphetamine).

Quá trình tạm giữ ông T, Công an phường Q, Ủy ban nhân dân phường Q đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông T.

Thông báo số 1842/TB-TP ngày 09/12/2019 của Phòng Tư pháp Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T và kết luận hồ sơ đảm bảo tính pháp lý.

Ngày 07/12/2019 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G có văn bản số 3133/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân Quận 7 xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Tại phiên họp:

- Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G giữ nguyên ý kiến như văn bản đề nghị và đồng thời đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, thời hạn 18 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy P.

- Ông T xác nhận ông sử dụng ma túy đá từ năm 2018, kết quả xét nghiệm kết luận ông dương tính với ma túy đá (Amphetamine) là đúng, hiện ông không có nơi cư trú ổn định. Ông đã được đưa vào Cơ sở xã hội N và được tiến hành điều trị cắt cơn, giải độc. Các cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện đầy đủ những quy định của pháp luật để bảo đảm quyền của ông. Do đó, ông không có ý kiến gì đối với đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G và ông xin được giảm thời gian đi cai nghiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận G phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp Tòa án nhân dân Quận 7, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 7 chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 27/10/2019 của Trạm y tế phường Q kết luận ông T dương tính với ma túy đá và Công an phường Q, Quận G đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính ngày 28/10/2019 đối với ông T.

Bản tường trình của ông T và tại phiên họp, ông xác nhận có sử dụng ma túy đá từ năm 2018, ngày 28/10/2019 ông bị Công an phường Q, Quận G lập biên bản vi phạm hành chính vì trước đó ông đã có hành vi sử dụng ma túy đá.

Ngày 28/10/2019 Ủy ban nhân dân phường Q, Quận G ra quyết định số 398/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội N để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Ông T đã được đọc hồ sơ, các cơ quan lập hồ sơ bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với ông theo quy định pháp luật.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 01/11/2019 và Thông báo số 3611/TB-TTN2-TN ngày 01/11/2019 của Cơ sở Xã hội N kết luận ông T nghiện ma túy đá (Amphetamine).

Theo Phiếu trả lời xác minh của Công an phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông T không đăng ký tạm trú và không thực tế cư trú tại địa chỉ: khu phố D, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Phiếu trả lời xác minh của Công an xã L, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang xác định ông T không cư trú tại địa chỉ: ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang. Tại phiên họp, ông T trình bày ông đến Thành phố Hồ Chí Minh đến nay được khoảng 3 năm nhưng ông không cư trú nhất định tại địa chỉ nào và ông cũng không đăng ký tạm trú, cư trú theo quy định. Như vậy, ông T không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự thủ tục lập hồ sơ được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của ông T tại phiên họp có đủ cơ sở để xác định ông đã nghiện ma túy từ năm 2018, hiện tại ông T không có nơi cư trú ổn định nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy P là có cơ sở.

Hành vi sử dụng ma túy của ông T không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn ảnh hưởng đến đạo đức lối sống của cộng đồng dân cư, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, là nguyên

nhân lây lan, phát triển căn bệnh HIV-AIDS và là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân ông T đã từng bị bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên ông T không có tiền án, tiền sự, ông đã thành khẩn khai nhận hành vi sử dụng ma túy và đã nhận thức được tác hại của ma túy, đồng thời mong muốn được tạo điều kiện để cai nghiện, đoạn tuyệt với ma túy. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, đồng thời tạo điều kiện để ông cai nghiện ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Văn Quốc T, sinh ngày: 29/11/1997.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc (Cơ sở Cai nghiện ma túy P) là 15 (Mười lăm) tháng, tính từ ngày 28/10/2019.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông T được quyền khiếu nại, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Quận G được quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận G, Cơ sở Xã hội N, Cơ sở Cai nghiện ma túy P, người bị áp dụng và cơ quan tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Công an Quận 7;
- Phòng LĐ TB&XH Quận G;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận G;
- Công an phường Q, Q. G;
- Ủy ban nhân dân phường Q, Q. G;
- Cơ sở Xã hội N;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy P;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT. (TK Dung).

THẨM PHÁN

Đỗ Khắc Dương